

Hộp 10 vỉ x 10 viên nén bao phim

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 12/12/2015

VacoCipdex 500

Ciprofloxacin 500mg
(dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)

VacoCipdex 500

10 vỉ x 10 viên nén bao phim

VacoCipdex 500

Ciprofloxacin 500mg
(dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)



CHỈ ĐỊNH: Các bệnh nhiễm khuẩn nặng mà các thuốc kháng sinh thông thường không tác dụng để tránh phát triển các vi khuẩn kháng ciprofloxacin: viêm đường tiết niệu trên và dưới; viêm tuyến tiền liệt; viêm xương - tủy; viêm ruột vi khuẩn nặng; nhiễm khuẩn nặng mắc trong bệnh viện (nhiễm khuẩn huyết, người bị suy giảm miễn dịch).
Nhiễm khuẩn do vi khuẩn nhạy cảm.
Dự phòng bệnh não mô cầu và nhiễm khuẩn ở người suy giảm miễn dịch.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Uống thuốc 2 giờ sau bữa ăn và uống với nhiều nước. Thời gian điều trị thường là 1-2 tuần, tùy thuộc vào loại nhiễm khuẩn và mức độ nặng nhẹ của bệnh.
Điều trị ciprofloxacin có thể cần phải tiếp tục trong 4 - 6 tuần hoặc lâu hơn trong các nhiễm khuẩn xương và khớp. Ít chảy nhiễm khuẩn thường điều trị trong 3 - 7 ngày hoặc có thể ngắn hơn.
Nhiễm khuẩn đường tiết niệu trên: 250-500mg/lần, ngày 2 lần. Lưu không biến chứng: 500mg, liều duy nhất. Viêm tuyến tiền liệt mạn tính: 500mg/lần, ngày 2 lần. Nhiễm khuẩn ổ da, mô mềm, xương: 500-700mg/lần, ngày 2 lần.
Viêm ruột nhiễm khuẩn nặng: liều điều trị 500mg/lần, ngày 2 lần, liều dự phòng: 500mg/ngày.
Phòng các bệnh do não mô cầu: người lớn và trẻ trên 20kg: 500mg, liều duy nhất. Trẻ em dưới 20kg: 250mg, liều duy nhất hoặc 20mg/kg cân nặng.
Phòng nhiễm khuẩn Gram âm ở người bệnh bị suy giảm miễn dịch: 250-500mg/lần, ngày 2 lần.
Nhiễm khuẩn bệnh viện nặng, nhiễm khuẩn huyết, điều trị nhiễm khuẩn ở người bị bệnh suy giảm miễn dịch: 500-700mg/lần, ngày 2 lần.
Bệnh nhân suy thận: Độ thanh thải creatinin 31-60ml/phút: 500mg/lần, ngày 2 lần.
Độ thanh thải creatinin < 30ml/phút: 500mg/lần, ngày.

GMP
WHO

VacoCipdex 500

Ciprofloxacin 500mg
(dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)

VacoCipdex 500

10 vỉ x 10 viên nén bao phim

VacoCipdex 500

Ciprofloxacin 500mg
(dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)



Ciprofloxacin 500mg
(dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)
Tà được v.đ. 1 viên nén bao phim

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Người có tiền sử quá mẫn với ciprofloxacin và các thuốc liên quan như acid nalidixic và các quinolon khác.
Phụ nữ có thai và cho con bú.

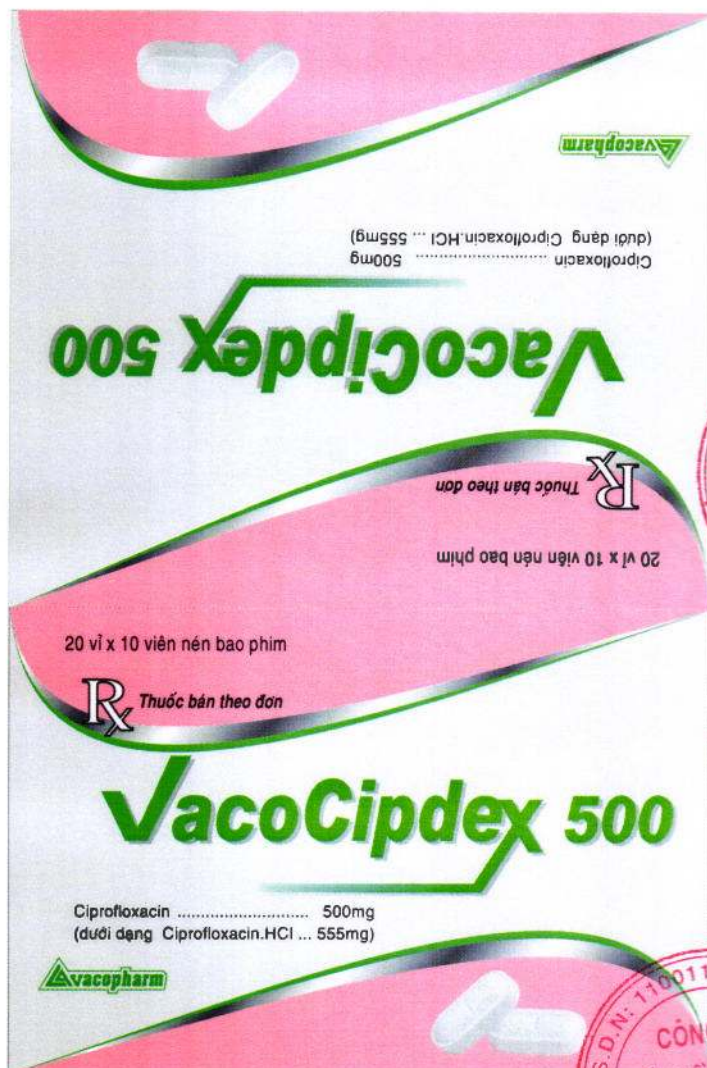
SĐK :
Tiêu chuẩn áp dụng: ĐBVN 4
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

Để xa tầm tay trẻ em
Tuân theo sự chỉ dẫn của Thầy thuốc
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản: nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C.

MỌI THÔNG TIN CHI TIẾT XIN ĐỌC
TRONG TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Công ty Cổ phần Dược VACOPHARM
59 Nguyễn Huệ, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.829.311 • Fax: (072) 3.822.244
Nhà sản xuất: Công ty Cổ phần Dược VACOPHARM
Km 1954, quốc lộ 1A, phường Tân Khánh, Thành Phố
Tân An, Tỉnh Long An www.vacopharm.com

Hộp 20 vỉ x 10 viên nén bao phim



VacoCipdex 500

Ciprofloxacin 500mg
(dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)

20 vỉ x 10 viên nén bao phim

Thuốc bán theo đơn

VACO PHARM



CHỈ ĐỊNH: Các bệnh nhiễm khuẩn nặng mà các thuốc kháng sinh thông thường không tác dụng để tránh phát triển các vi khuẩn kháng ciprofloxacin: viêm đường tiết niệu trên và dưới; viêm tuyến tiền liệt; viêm xương – tủy; viêm ruột vi khuẩn nặng; nhiễm khuẩn nặng mắc trong bệnh viện (nhiễm khuẩn huyết, người bị suy giảm miễn dịch).

Nhiễm khuẩn do vi khuẩn nhạy cảm.

Dự phòng bệnh não mô cầu và nhiễm khuẩn ở người suy giảm miễn dịch.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Uống thuốc 2 giờ sau bữa ăn và uống với nhiều nước. Thời gian điều trị thường là 1-2 tuần, tùy thuộc vào loại nhiễm khuẩn và mức độ nặng nhẹ của bệnh.

Điều trị ciprofloxacin có thể cần phải tiếp tục trong 4 - 6 tuần hoặc lâu hơn trong các nhiễm khuẩn xương và khớp, là chảy nhiễm khuẩn thường điều trị trong 3 - 7 ngày hoặc có thể ngắn hơn.

Nhiễm khuẩn đường tiết niệu trên: 250-500mg/lần, ngày 2 lần. Lâu không biến chứng: 500mg, liều duy nhất. Viêm tuyến tiền liệt mãn tính: 500mg/lần, ngày 2 lần. Nhiễm khuẩn ở da, mô mềm, xương: 500-700mg/lần, ngày 2 lần.

Viêm ruột nhiễm khuẩn nặng: liều điều trị 500mg/lần, ngày 2 lần, liều dự phòng: 500mg/ngày.

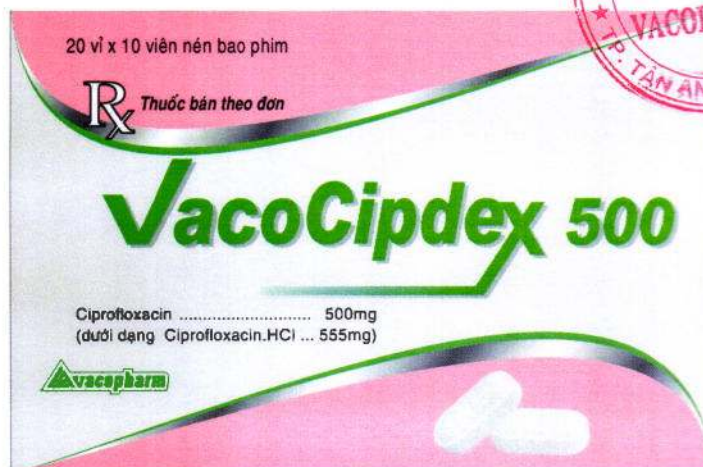
Phòng các bệnh do não mô cầu: người lớn và trẻ trên 20kg: 500mg, liều duy nhất. Trẻ em dưới 20kg: 250mg, liều duy nhất hoặc 20mg/kg cân nặng.

Phòng nhiễm khuẩn Gram âm ở người bệnh bị suy giảm miễn dịch: 250-500mg/lần, ngày 2 lần. Nhiễm khuẩn bệnh viện nặng, nhiễm khuẩn huyết, điều trị nhiễm khuẩn ở người bị bệnh suy giảm miễn dịch: 500-700mg/lần, ngày 2 lần.

Bệnh nhân suy thận: Độ thanh thải creatinin 31-60ml/phút: 500mg/lần, ngày 2 lần.

Độ thanh thải creatinin < 30ml/phút: 500mg/lần/ngày.

THUỐC DÙNG CHO BỆNH VIỆN



VacoCipdex 500

Ciprofloxacin 500mg
(dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)

20 vỉ x 10 viên nén bao phim

Thuốc bán theo đơn

VACO PHARM



TRÁNH PHẢN
Ciprofloxacin 500mg
(dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)
Tá dược 1 viên nén bao phim

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Người có tiền sử quá mẫn với ciprofloxacin và các thuốc liên quan như acid nalidixic và các quinolon khác.
Phụ nữ có thai và cho con bú.

SDK

Tiêu chuẩn áp dụng: ĐBVN 4

Số lô SX

Ngày SX

HD

Để xa tầm tay trẻ em
Tuân theo sự chỉ dẫn của Thầy thuốc
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản: nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C.

Mọi thông tin chi tiết xin đọc
trong tờ hướng dẫn sử dụng

Công ty Cổ phần Dược VACOPHARM

59 Nguyễn Huệ, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An

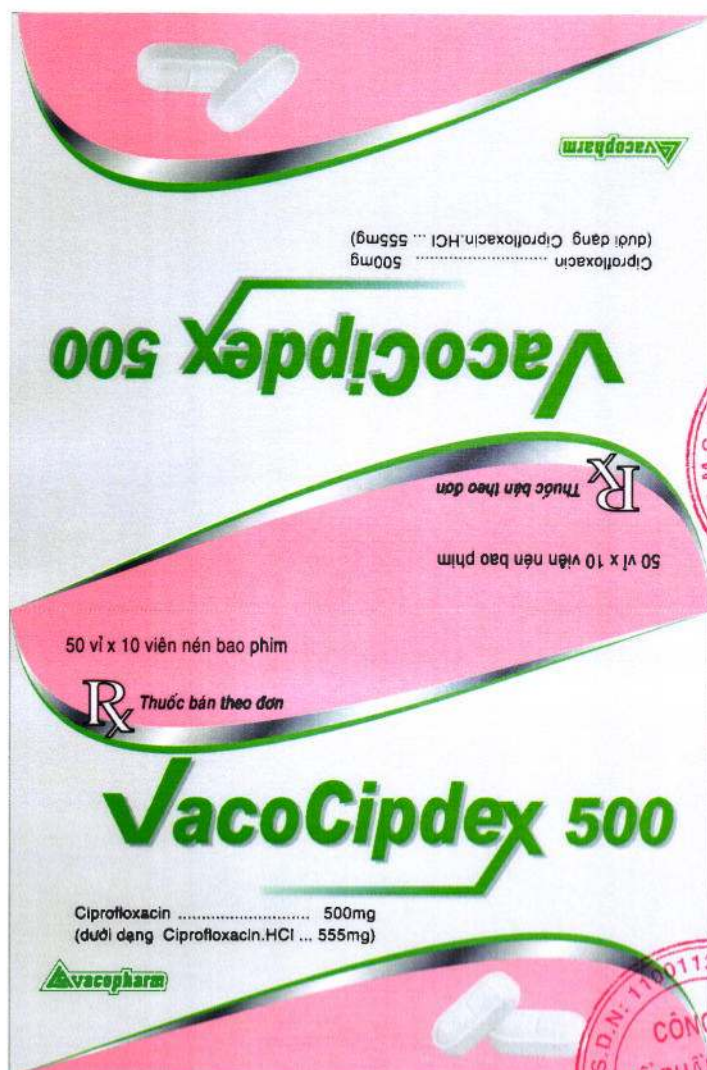
ĐT: (072) 3.829.311 • Fax: (072) 3.822.244

Nhà sản xuất: Công ty Cổ phần Dược VACOPHARM

Km 1954, quốc lộ 1A, phường Tân Khánh, Thành Phố

Tân An, Tỉnh Long An www.vacopharm.com

Hộp 50 vỉ x 10 viên nén bao phim



VacoCipdex 500

Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)

50 vỉ x 10 viên nén bao phim

R_x Thuốc bán theo đơn

VACO PHARM



ch

CHỈ ĐỊNH: Các bệnh nhiễm khuẩn nặng mà các thuốc kháng sinh thông thường không tác dụng để tránh phát triển các vi khuẩn kháng ciprofloxacin: viêm đường tiết niệu trên và dưới; viêm tuyến tiền liệt; viêm xương – tủy; viêm ruột vi khuẩn nặng; nhiễm khuẩn nặng mắc (trong bệnh viện (nhiễm khuẩn huyết, người bị suy giảm miễn dịch).

Nhiễm khuẩn do vi khuẩn nhạy cảm.

Dự phòng bệnh não mô cầu và nhiễm khuẩn ở người suy giảm miễn dịch.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Uống thuốc 2 giờ sau bữa ăn và uống với nhiều nước. Thời gian điều trị thường là 1-2 tuần, tùy thuộc vào loại nhiễm khuẩn và mức độ nặng nhẹ của bệnh.

Điều trị ciprofloxacin có thể cần phải tiếp tục trong 4 - 6 tuần hoặc lâu hơn trong các nhiễm khuẩn xương và khớp, là chảy nhiễm khuẩn thường điều trị trong 3 - 7 ngày hoặc có thể ngắn hơn.

Nhiễm khuẩn đường tiết niệu trên: 250-500mg/lần, ngày 2 lần. **Lưu không biến chứng:** 500mg, liều duy nhất. **Viêm tuyến tiền liệt mạn tính:** 500mg/lần, ngày 2 lần. **Nhiễm khuẩn ở da, mô mềm, xương:** 500-700mg/lần, ngày 2 lần.

Viêm ruột nhiễm khuẩn nặng: liều điều trị 500mg/lần, ngày 2 lần, liều dự phòng: 500mg/ngày.

Phòng các bệnh do não mô cầu: người lớn và trẻ trên 20kg: 500mg, liều duy nhất. **Trẻ em dưới 20kg:** 250mg, liều duy nhất hoặc 20mg/kg cân nặng.

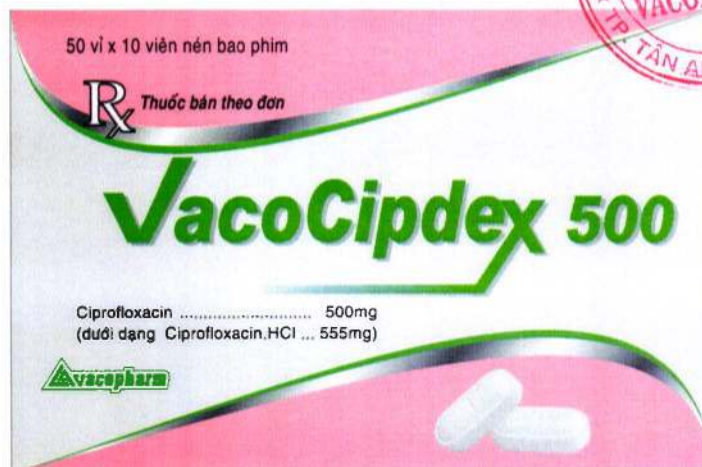
Phòng nhiễm khuẩn Gram âm ở người bệnh bị suy giảm miễn dịch: 250-500mg/lần, ngày 2 lần.

Nhiễm khuẩn bệnh viện nặng, nhiễm khuẩn huyết, điều trị nhiễm khuẩn ở người bị bệnh suy giảm miễn dịch: 500-700mg/lần, ngày 2 lần.

Bệnh nhân suy thận: Độ thanh thải creatinin 31-60ml/phút: 500mg/lần, ngày 2 lần. Độ thanh thải creatinin ≤ 30ml/phút: 500mg/lần/ngày.

THUỐC DÙNG CHO BỆNH VIỆN

GMP WHO



VacoCipdex 500

Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)

50 vỉ x 10 viên nén bao phim

R_x Thuốc bán theo đơn

VACO PHARM

THÀNH PHẦN

Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin HCl ... 555mg)
Tá dược v.d 1 viên nén bao phim

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Người có liên sử qua mẫn với ciprofloxacin và các thuốc liên quan như acid nalidixic và các quinolon khác.

Phụ nữ có thai và cho con bú.

SDK:

Tiêu chuẩn áp dụng: DDVN 4

Số lô SX:

Ngày SX:

HD:

Để xa tầm tay trẻ em
Tuân theo sự chỉ dẫn của Thầy thuốc
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản: nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C.

Mọi thông tin chi tiết xin đọc
trong tờ hướng dẫn sử dụng

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM

59 Nguyễn Huệ, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An

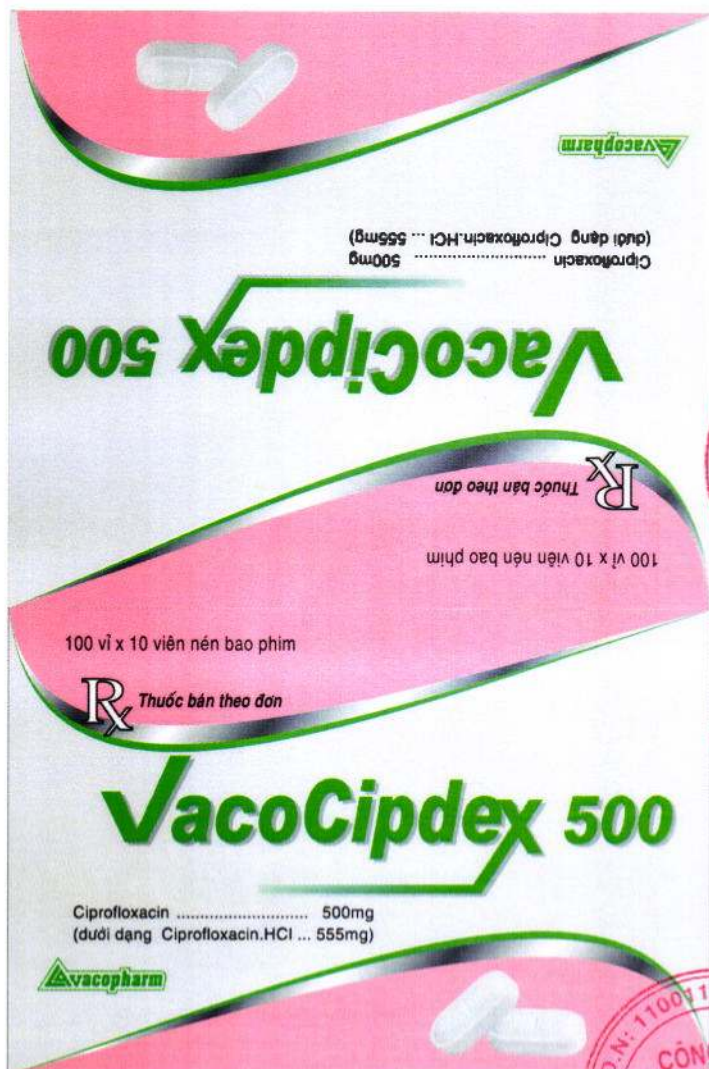
ĐT: (072) 3.829.311 • Fax: (072) 3.822.244

Nhà sản xuất: Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM

Km 1954, quốc lộ 1A, phường Tân Khánh, Thành Phố

Tân An, Tỉnh Long An www.vacopharm.com

Hộp 100 vỉ x 10 viên nén bao phim



VacoCipdex 500

Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)

100 vỉ x 10 viên nén bao phim

Thuốc bán theo đơn

VacoCipdex 500

Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)

VacoCipdex 500



Handwritten signature

CHỈ ĐỊNH: Các bệnh nhiễm khuẩn nặng mà các thuốc kháng sinh thông thường không tác dụng để tránh phát triển các vi khuẩn kháng ciprofloxacin: viêm đường tiết niệu trên và dưới; viêm tuyến tiền liệt; viêm xương – tủy; viêm ruột vi khuẩn nặng; nhiễm khuẩn nặng mắc trong bệnh viện (nhiễm khuẩn huyết, người bị suy giảm miễn dịch).
Nhiễm khuẩn do vi khuẩn nhạy cảm.
Dự phòng bệnh não mô cầu và nhiễm khuẩn ở người suy giảm miễn dịch.
LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Uống thuốc 2 giờ sau bữa ăn và uống với nhiều nước. Thời gian điều trị thường là 1-2 tuần, tùy thuộc vào loại nhiễm khuẩn và mức độ nặng nhẹ của bệnh.
Điều trị ciprofloxacin có thể cần phải tiếp tục trong 4 - 6 tuần hoặc lâu hơn trong các nhiễm khuẩn xương và khớp. Ít chảy nhiễm khuẩn thường điều trị trong 3 - 7 ngày hoặc có thể ngắn hơn.
Nhiễm khuẩn đường tiết niệu trên: 250-500mg/lần, ngày 2 lần. Liệu không biến chứng: 500mg, liều duy nhất. Viêm tuyến tiền liệt mạn tính: 500mg/lần, ngày 2 lần. Nhiễm khuẩn ở da, mô mềm, xương: 500-700mg/lần, ngày 2 lần.
Viêm ruột nhiễm khuẩn nặng: liều điều trị 500mg/lần, ngày 2 lần, liều dự phòng: 500mg/ngày.
Phòng các bệnh do não mô cầu: người lớn và trẻ trên 20kg: 500mg, liều duy nhất. Trẻ em dưới 20kg: 250mg, liều duy nhất hoặc 20mg/kg cân nặng.
Phòng nhiễm khuẩn Gram âm ở người bệnh bị suy giảm miễn dịch: 250-500mg/lần, ngày 2 lần.
Nhiễm khuẩn bệnh viện nặng, nhiễm khuẩn huyết, điều trị nhiễm khuẩn ở người bị bệnh suy giảm miễn dịch: 500-700mg/lần, ngày 2 lần.
Bệnh nhân suy thận: Độ thanh thải creatinin 31-60ml/phút: 500mg/lần, ngày 2 lần.
Độ thanh thải creatinin < 30ml/phút: 500mg/lần/ngày.

THUỐC DÙNG CHO BỆNH VIỆN

GMP WHO



VacoCipdex 500

Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)

100 vỉ x 10 viên nén bao phim

Thuốc bán theo đơn

VacoCipdex 500

Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)

VacoCipdex 500



Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)
Tà được x d 1 viên nén bao phim

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Người có tiền sử quá mẫn với ciprofloxacin và các thuốc liên quan như acid nalidixic và các quinolon khác.
Phụ nữ có thai và cho con bú.

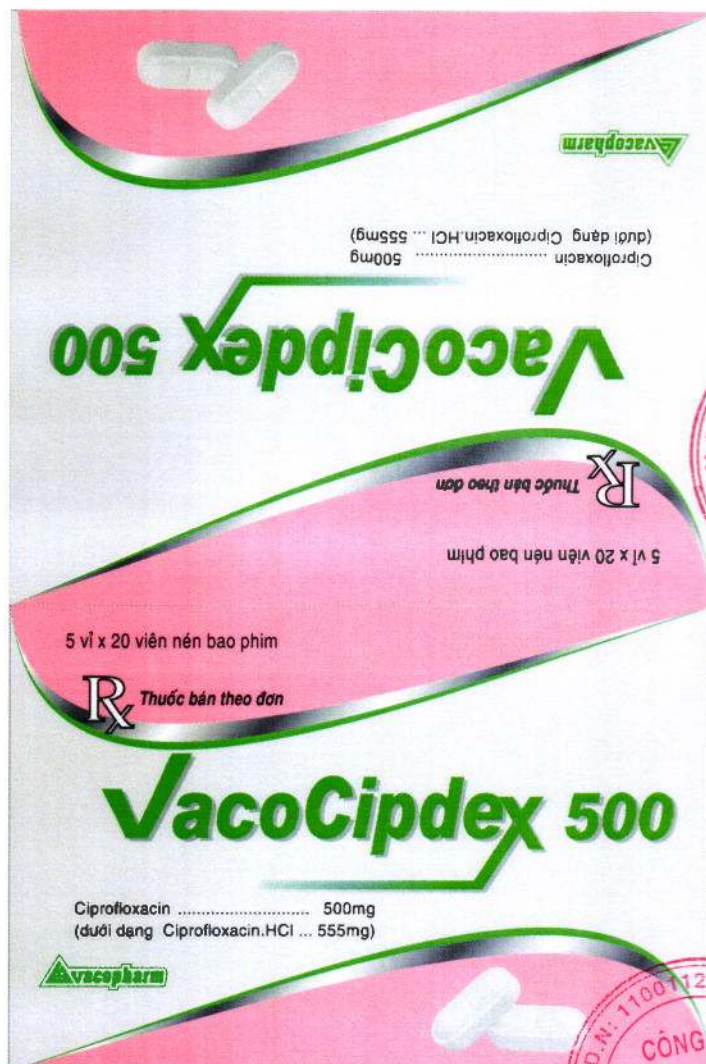
SDK :
Tiêu chuẩn áp dụng: ĐBVN 4
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

Để xa tầm tay trẻ em
Tuân theo sự chỉ dẫn của Thầy thuốc
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản: nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C.

MỌI THÔNG TIN CHI TIẾT XIN ĐỌC TRONG TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Công ty Cổ phần Dược VACOPHARM
59 Nguyễn Huệ, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.829.311 • Fax: (072) 3.822.244
Nhà sản xuất: Công ty Cổ phần Dược VACOPHARM
Km 1954, quốc lộ 1A, phường Tân Khánh, Thành Phố
Tân An, Tỉnh Long An www.vacopharm.com

Hộp 5 vỉ x 20 viên nén bao phim



VacoCipdex 500

Thuốc bán theo đơn

5 vỉ x 20 viên nén bao phim

Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)

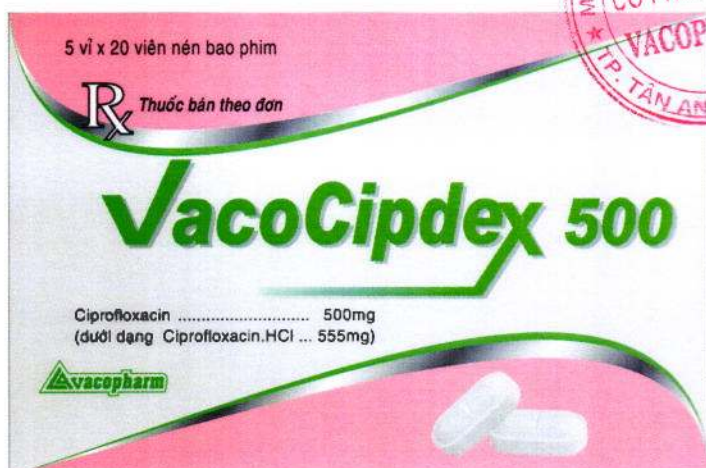
VACO PHARM

M.S.D.N: 1100112319 - C.T.C.P
CÔNG TY
CÔ PHẦN DƯỢC
VACOPHARM
TP. TÂN AN - T. LONG AN

CHỈ ĐỊNH: Các bệnh nhiễm khuẩn nặng mà các thuốc kháng sinh thông thường không tác dụng để tránh phát triển các vi khuẩn kháng ciprofloxacin: viêm đường tiết niệu trên và dưới; viêm tuyến tiền liệt; viêm xương – tủy; viêm ruột vi khuẩn nặng; nhiễm khuẩn nặng mắc trong bệnh viện (nhiễm khuẩn huyết, người bị suy giảm miễn dịch).
Nhiễm khuẩn do vi khuẩn nhạy cảm.
Dự phòng bệnh não mô cầu và nhiễm khuẩn ở người suy giảm miễn dịch.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Uống thuốc 2 giờ sau bữa ăn và uống với nhiều nước. Thời gian điều trị thường là 1-2 tuần, tùy thuộc vào loại nhiễm khuẩn và mức độ nặng nhẹ của bệnh.
Điều trị ciprofloxacin có thể cần phải tiếp tục trong 4 - 6 tuần hoặc lâu hơn trong các nhiễm khuẩn xương và khớp. Là chảy nhiễm khuẩn thường điều trị trong 3 - 7 ngày hoặc có thể ngắn hơn.
Nhiễm khuẩn đường tiết niệu trên: 250-500mg/lần, ngày 2 lần. Lâu không biến chứng: 500mg, liều duy nhất. Viêm tuyến tiền liệt mạn tính: 500mg/lần, ngày 2 lần. Nhiễm khuẩn ở da, mô mềm, xương: 500-700mg/lần, ngày 2 lần.
Viêm ruột nhiễm khuẩn nặng: liều điều trị 500mg/lần, ngày 2 lần, liều dự phòng: 500mg/ngày.
Phòng các bệnh do não mô cầu: người lớn và trẻ trên 20kg: 500mg, liều duy nhất. Trẻ em dưới 20kg: 250mg, liều duy nhất hoặc 20mg/kg cân nặng.
Phòng nhiễm khuẩn Gram âm ở người bệnh bị suy giảm miễn dịch: 250-500mg/lần, ngày 2 lần.
Nhiễm khuẩn bệnh viện nặng, nhiễm khuẩn huyết, điều trị nhiễm khuẩn ở người bị bệnh suy giảm miễn dịch: 500-700mg/lần, ngày 2 lần.
Bệnh nhân suy thận: Độ thanh thải creatinin 31-60ml/phút: 500mg/lần, ngày 2 lần.
Độ thanh thải creatinin < 30ml/phút: 500mg/lần/ngày.

GMP
WHO



VacoCipdex 500

Thuốc bán theo đơn

5 vỉ x 20 viên nén bao phim

Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)

VACO PHARM

M.S.D.N: 1100112319 - C.T.C.P
CÔNG TY
CÔ PHẦN DƯỢC
VACOPHARM
TP. TÂN AN - T. LONG AN

Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)
Tài liệu 4 1 viên nén bao phim

CHỈ ĐỊNH

Người có tiền sử quá mẫn với ciprofloxacin và các thuốc liên quan như acid nalidixic và các quinolon khác.
Phụ nữ có thai và cho con bú.

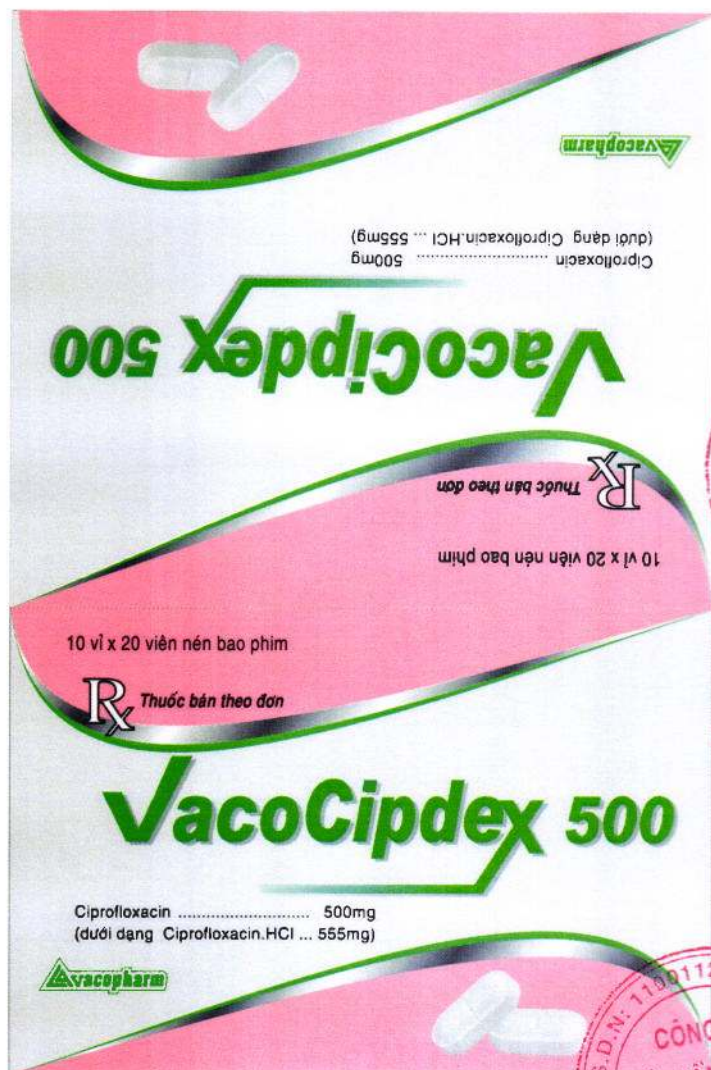
SDK :
Tiêu chuẩn áp dụng: ĐDVN 4
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

Để xa tầm tay trẻ em
Tuân theo sự chỉ dẫn của Thầy thuốc
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản: nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C.

MỌI THÔNG TIN CHI TIẾT XIN ĐỌC
TRONG TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM
59 Nguyễn Huệ, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.829.311 • Fax: (072) 3.822.244
Nhà sản xuất: Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM
Km 1954, quốc lộ 1A, phường Tân Khánh, Thành Phố
Tân An, Tỉnh Long An www.vacopharm.com

Hộp 10 vỉ x 20 viên nén bao phim



VacoCipdex 500

Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)

VacoCipdex 500

Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)

VacoCipdex 500

Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)

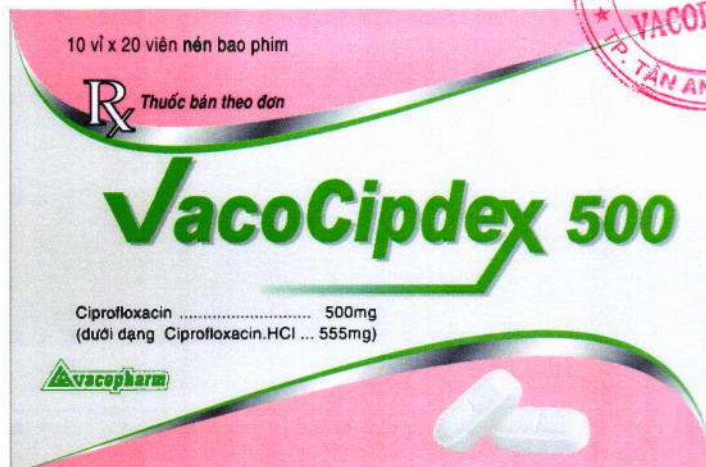


leh

CHỈ ĐỊNH: Các bệnh nhiễm khuẩn nặng mà các thuốc kháng sinh thông thường không tác dụng để tránh phát triển các vi khuẩn kháng ciprofloxacin: viêm đường tiết niệu trên và dưới; viêm tuyến tiền liệt; viêm xương – tủy; viêm ruột vi khuẩn nặng; nhiễm khuẩn nặng mắc trong bệnh viện (nhiễm khuẩn huyết, người bị suy giảm miễn dịch).
Nhiễm khuẩn do vi khuẩn nhạy cảm.
Dự phòng bệnh não mô cầu và nhiễm khuẩn ở người suy giảm miễn dịch.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Uống thuốc 2 giờ sau bữa ăn và uống với nhiều nước. Thời gian điều trị thường là 1-2 tuần, tùy thuộc vào loại nhiễm khuẩn và mức độ nặng nhẹ của bệnh.
Điều trị ciprofloxacin có thể cần phải tiếp tục trong 4 - 6 tuần hoặc lâu hơn trong các nhiễm khuẩn xương và khớp, là chảy nhiễm khuẩn thường điều trị trong 3 - 7 ngày hoặc có thể ngắn hơn.
Nhiễm khuẩn đường tiết niệu trên: 250-500mg/lần, ngày 2 lần. Lâu không biến chứng: 500mg, liều duy nhất. Viêm tuyến tiền liệt mạn tính: 500mg/lần, ngày 2 lần. Nhiễm khuẩn ổ da, mô mềm, xương: 500-700mg/lần, ngày 2 lần.
Viêm ruột nhiễm khuẩn nặng: liều điều trị 500mg/lần, ngày 2 lần, liều dự phòng: 500mg/ngày.
Phòng các bệnh do não mô cầu: người lớn và trẻ trên 20kg: 500mg, liều duy nhất. Trẻ em dưới 20kg: 250mg, liều duy nhất hoặc 20mg/kg cân nặng.
Phòng nhiễm khuẩn Gram âm ở người bệnh bị suy giảm miễn dịch: 250-500mg/lần, ngày 2 lần.
Nhiễm khuẩn bệnh viện nặng, nhiễm khuẩn huyết, điều trị nhiễm khuẩn ở người bị bệnh suy giảm miễn dịch: 500-700mg/lần, ngày 2 lần.
Bệnh nhân suy thận: Độ thanh thải creatinin 31-60ml/phút: 500mg/lần, ngày 2 lần.
Độ thanh thải creatinin < 30ml/phút: 500mg/lần/ngày.

THUỐC DÙNG CHO BỆNH VIỆN

VacoCipdex 500

Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)

VacoCipdex 500

Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)

VacoCipdex 500

Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)



THÀNH PHẦN
Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)
Tá dược đủ 1 viên nén bao phim

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Người có tiền sử quá mẫn với ciprofloxacin và các thuốc liên quan như acid nalidixic và các quinolon khác.
Phụ nữ có thai và cho con bú.

SDK :
Tiêu chuẩn áp dụng: DBVN 4
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

Để xa tầm tay trẻ em
Tuân theo sự chỉ dẫn của Thầy thuốc
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản: nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C.

Mọi thông tin chi tiết xin đọc
trong tờ hướng dẫn sử dụng

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM
59 Nguyễn Huệ, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.829.311 • Fax: (072) 3.822.244
Nhà sản xuất: Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM
Km 1954, quốc lộ 1A, phường Tân Khánh, Thành Phố
Tân An, Tỉnh Long An www.vacopharm.com

GMP
WHO

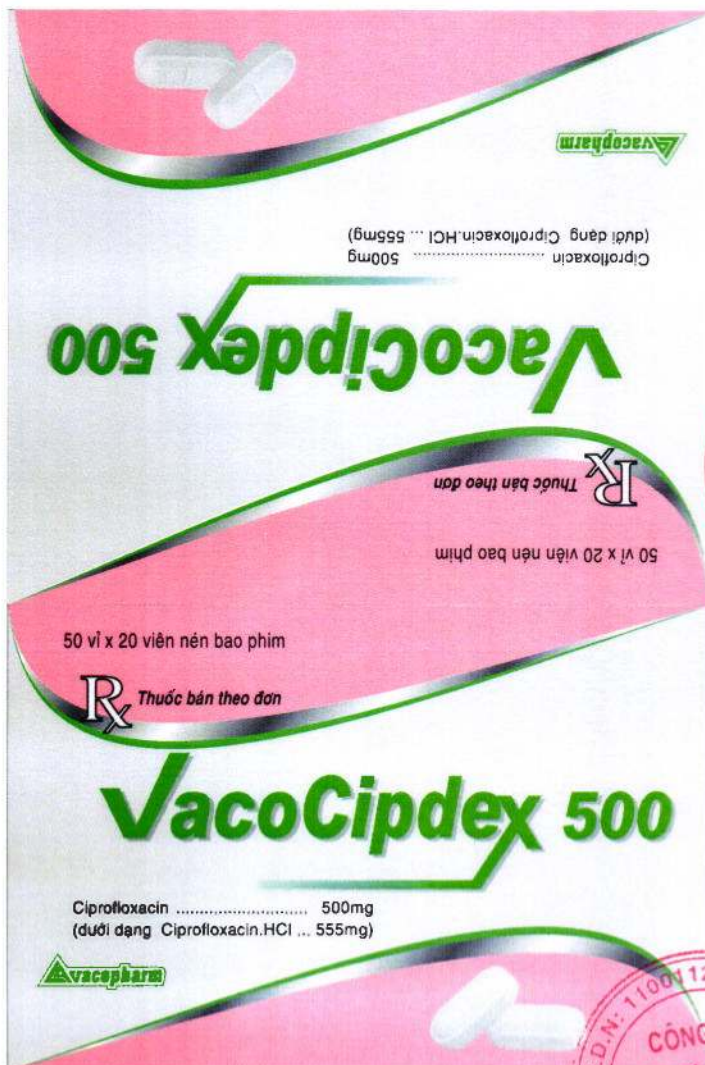
giảm nhân dịch: 500
Bệnh nhân này thận
Đồ thuốc (tài liệu)

**CÔNG TY
CỔ PHẦN DƯỢC
VACOPHARM**

THÀNH PHẦN:
Ciprofloxacin
(dạng đơn: Ciproflo-
Tài liệu vớ
CHÔNG CHỈ ĐỊNH

MỌI THÔNG TIN CHI TIẾT XIN ĐỌC
TRONG TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Hộp 50 vỉ x 20 viên nén bao phim



The image shows the front of a VacoCipdex 500 box. It features a pink and white design with a large green 'VacoCipdex 500' logo. Text on the box includes 'Thuốc bán theo đơn' (Prescription drug), '50 vỉ x 20 viên nén bao phim' (50 blister packs x 20 tablets), and 'Ciprofloxacin 500mg (dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)'. The VacoPharm logo is also present.



le/

CHỈ ĐỊNH: Các bệnh nhiễm khuẩn nặng mà các thuốc kháng sinh thông thường không tác dụng để tránh phát triển các vi khuẩn kháng ciprofloxacin: viêm đường tiết niệu trên và dưới; viêm tuyến tiền liệt; viêm xương – tủy; viêm ruột và nhiễm khuẩn; nhiễm khuẩn nặng mắc trong bệnh viện (nhiễm khuẩn huyết, người bị suy giảm miễn dịch).

Nhiễm khuẩn do vi khuẩn nhạy cảm.

Dự phòng bệnh nắc mô cầu và nhiễm khuẩn ở người suy giảm miễn dịch.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Uống thuốc 2 giờ sau bữa ăn và uống với nhiều nước. Thời gian điều trị thường là 1-2 tuần, tùy thuộc vào loại nhiễm khuẩn và mức độ nặng nhẹ của bệnh.

Điều trị ciprofloxacin có thể cần phải tiếp tục trong 4 - 6 tuần hoặc lâu hơn trong các nhiễm khuẩn xương và khớp, là chảy nhiễm khuẩn thường điều trị trong 3 - 7 ngày hoặc có thể ngắn hơn.

Nhiễm khuẩn đường tiết niệu trên: 250-500mg/lần, ngày 2 lần. Lâu không biến chứng: 500mg.

liều duy nhất. Viêm tuyến tiền liệt mạn tính: 500mg/lần, ngày 2 lần. Nhiễm khuẩn ổ da, mô mềm,

xương: 500-700mg/lần, ngày 2 lần.

Viêm ruột nhiễm khuẩn nặng: liều điều trị 500mg/lần, ngày 2 lần, liều dự phòng: 500mg/ngày.

Phòng các bệnh do náo mô cầu: người lớn và trẻ trên 20kg: 500mg, liều duy nhất. Trẻ em dưới 20kg: 250mg, liều duy nhất hoặc 20mg/kg cân nặng.

Phòng nhiễm khuẩn Gram âm ở người bệnh bị suy giảm miễn dịch: 250-500mg/lần, ngày 2 lần.

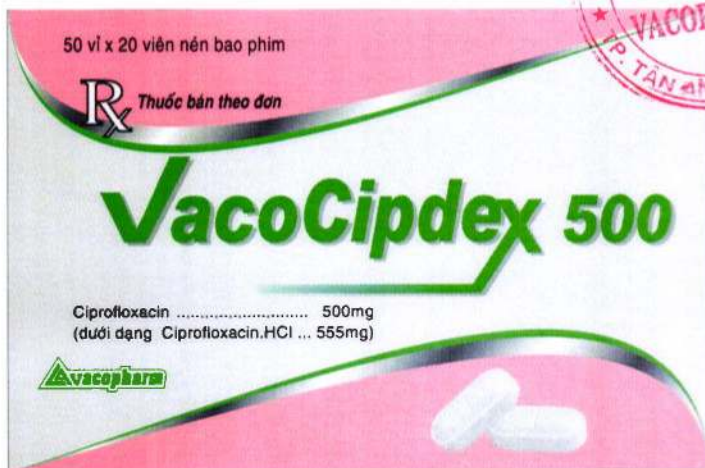
Nhiễm khuẩn bệnh viện nặng, nhiễm khuẩn huyết, điều trị nhiễm khuẩn ở người bị bệnh suy giảm miễn dịch: 500-700mg/lần, ngày 2 lần.

Bệnh nhân suy thận: Độ thanh thải creatinin 31-60ml/phút: 500mg/lần, ngày 2 lần.

Độ thanh thải creatinin < 30ml/phút: 500mg/lần/ngày.

THUỐC DÙNG CHO BỆNH VIỆN

GMP
WHO



The image shows the front of a VacoCipdex 500 box, identical to the one above. It features a pink and white design with a large green 'VacoCipdex 500' logo. Text on the box includes 'Thuốc bán theo đơn' (Prescription drug), '50 vỉ x 20 viên nén bao phim' (50 blister packs x 20 tablets), and 'Ciprofloxacin 500mg (dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)'. The VacoPharm logo is also present.



THÀNH PHẦN
Ciprofloxacin 500mg
(dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)

Tà dược vô 1 viên nén bao phim

CHỮNG CHỈ ĐỊNH

Người có tiền sử quá mẫn với ciprofloxacin và các thuốc liên quan như acid nalidixic và các quinolon khác.

Phụ nữ có thai và cho con bú.

SDK

Tiêu chuẩn áp dụng: ĐVN 4

Số lô SX

Ngày SX

HD

Để xa tầm tay trẻ em
Tuân theo sự chỉ dẫn của Thầy thuốc
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản: nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C.

Mọi thông tin chi tiết xin đọc
trong tờ hướng dẫn sử dụng

Công ty Cổ phần Dược VACOPHARM

59 Nguyễn Huệ, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An

ĐT: (072) 3.829.311 Fax: (072) 3.822.244

Nhà sản xuất: Công ty Cổ phần Dược VACOPHARM

Km 1954, quốc lộ 1A, phường Tân Khánh, Thành Phố

Tân An, Tỉnh Long An www.vacopharm.com

2. Nhận trực tiếp trên đơn vị đóng gói nhỏ nhất

Nhãn vì 10 viên



Nhãn vì 20 viên



Nhãn chai 100 viên nén bao phim

THÀNH PHẦN

Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)
Tá dược v.đ 1 viên nén bao phim

CHỈ ĐỊNH

Các bệnh nhiễm khuẩn nặng mà các thuốc kháng sinh thông thường không tác dụng để tránh phát triển các vi khuẩn kháng ciprofloxacin: viêm đường tiết niệu trên và dưới; viêm tuyến tiền liệt; viêm xương – tủy; viêm ruột vi khuẩn nặng; nhiễm khuẩn nặng mắc trong bệnh viện (nhiễm khuẩn huyết, người bị suy giảm miễn dịch).
Nhiễm khuẩn do vi khuẩn nhạy cảm.
Dự phòng bệnh nhiễm mô cầu và nhiễm khuẩn ở người suy giảm miễn dịch.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
xem tờ hướng dẫn sử dụng

100 viên nén bao phim

VacoCipdex 500

Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)

GMP WHO

Để xa tầm tay trẻ em
Tuân theo sự chỉ dẫn của Thầy thuốc
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản: nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C.

Tiêu chuẩn áp dụng: ĐBVN 4

SĐK :
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM
59 Nguyễn Huệ, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3.829.311 • Fax: (072) 3.822.244
Nhà sản xuất: Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM
Km 1954, quốc lộ 1A, phường Tân Khánh, Thành Phố
Tân An, Tỉnh Long An www.vacopharm.com

2. Nhận trực tiếp trên đơn vị đóng gói nhỏ nhất

Nhãn chai 200 viên nén bao phim

THÀNH PHẦN
Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)
Tá được v.đ 1 viên nén bao phim

CHỈ ĐỊNH
Các bệnh nhiễm khuẩn nặng mà các thuốc kháng sinh thông thường không tác dụng để tránh phát triển các vi khuẩn kháng ciprofloxacin: viêm đường tiết niệu trên và dưới; viêm tuyến tiền liệt; viêm xương – tủy; viêm ruột vi khuẩn nặng; nhiễm khuẩn nặng mắc trong bệnh viện (nhiễm khuẩn huyết, người bị suy giảm miễn dịch).
Nhiễm khuẩn do vi khuẩn nhạy cảm.
Dự phòng bệnh não mô cầu và nhiễm khuẩn ở người suy giảm miễn dịch.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
xem tờ hướng dẫn sử dụng

THUỐC DÙNG CHO BỆNH VIỆN

GMP WHO

200 viên nén bao phim

Thước bán theo đơn

VacoCipdex 500

Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)

vacopharm

Để xa tầm tay trẻ em
Tuân theo sự chỉ dẫn của Thầy thuốc
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản: nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C.

Tiêu chuẩn áp dụng: ĐBVN 4

SDK :
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM
59 Nguyễn Huệ, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3 829 311 • Fax: (072) 3 822 244
Nhà sản xuất: Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM
Km 1954, quốc lộ 1A, phường Tân Khánh, Thành Phố
Tân An, Tỉnh Long An www.vacopharm.com

Nhãn chai 250 viên nén bao phim

THÀNH PHẦN
Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)
Tá được v.đ 1 viên nén bao phim

CHỈ ĐỊNH
Các bệnh nhiễm khuẩn nặng mà các thuốc kháng sinh thông thường không tác dụng để tránh phát triển các vi khuẩn kháng ciprofloxacin: viêm đường tiết niệu trên và dưới; viêm tuyến tiền liệt; viêm xương – tủy; viêm ruột vi khuẩn nặng; nhiễm khuẩn nặng mắc trong bệnh viện (nhiễm khuẩn huyết, người bị suy giảm miễn dịch).
Nhiễm khuẩn do vi khuẩn nhạy cảm.
Dự phòng bệnh não mô cầu và nhiễm khuẩn ở người suy giảm miễn dịch.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
xem tờ hướng dẫn sử dụng

THUỐC DÙNG CHO BỆNH VIỆN

GMP WHO

250 viên nén bao phim

Thước bán theo đơn

VacoCipdex 500

Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)

vacopharm

Để xa tầm tay trẻ em
Tuân theo sự chỉ dẫn của Thầy thuốc
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản: nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C.

Tiêu chuẩn áp dụng: ĐBVN 4

SDK :
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM
59 Nguyễn Huệ, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3 829 311 • Fax: (072) 3 822 244
Nhà sản xuất: Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM
Km 1954, quốc lộ 1A, phường Tân Khánh, Thành Phố
Tân An, Tỉnh Long An www.vacopharm.com

Nhãn chai 500 viên nén bao phim

THÀNH PHẦN
Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)
Tá được v.đ 1 viên nén bao phim

CHỈ ĐỊNH
Các bệnh nhiễm khuẩn nặng mà các thuốc kháng sinh thông thường không tác dụng để tránh phát triển các vi khuẩn kháng ciprofloxacin: viêm đường tiết niệu trên và dưới; viêm tuyến tiền liệt; viêm xương – tủy; viêm ruột vi khuẩn nặng; nhiễm khuẩn nặng mắc trong bệnh viện (nhiễm khuẩn huyết, người bị suy giảm miễn dịch).
Nhiễm khuẩn do vi khuẩn nhạy cảm.
Dự phòng bệnh não mô cầu và nhiễm khuẩn ở người suy giảm miễn dịch.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
xem tờ hướng dẫn sử dụng

THUỐC DÙNG CHO BỆNH VIỆN

GMP WHO

500 viên nén bao phim

Thước bán theo đơn

VacoCipdex 500

Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)

vacopharm

Để xa tầm tay trẻ em
Tuân theo sự chỉ dẫn của Thầy thuốc
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản: nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C.

Tiêu chuẩn áp dụng: ĐBVN 4

SDK :
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM
59 Nguyễn Huệ, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3 829 311 • Fax: (072) 3 822 244
Nhà sản xuất: Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM
Km 1954, quốc lộ 1A, phường Tân Khánh, Thành Phố
Tân An, Tỉnh Long An www.vacopharm.com

Nhãn chai 1000 viên nén bao phim

THÀNH PHẦN
Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)
Tá được v.đ 1 viên nén bao phim

CHỈ ĐỊNH
Các bệnh nhiễm khuẩn nặng mà các thuốc kháng sinh thông thường không tác dụng để tránh phát triển các vi khuẩn kháng ciprofloxacin: viêm đường tiết niệu trên và dưới; viêm tuyến tiền liệt; viêm xương – tủy; viêm ruột vi khuẩn nặng; nhiễm khuẩn nặng mắc trong bệnh viện (nhiễm khuẩn huyết, người bị suy giảm miễn dịch).
Nhiễm khuẩn do vi khuẩn nhạy cảm.
Dự phòng bệnh não mô cầu và nhiễm khuẩn ở người suy giảm miễn dịch.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
xem tờ hướng dẫn sử dụng

THUỐC DÙNG CHO BỆNH VIỆN

GMP WHO

1000 viên nén bao phim

Thước bán theo đơn

VacoCipdex 500

Ciprofloxacin 500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl ... 555mg)

vacopharm

Để xa tầm tay trẻ em
Tuân theo sự chỉ dẫn của Thầy thuốc
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Bảo quản: nơi khô ráo, thoáng mát,
tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C.

Tiêu chuẩn áp dụng: ĐBVN 4

SDK :
Số lô SX :
Ngày SX :
HD :

Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM
59 Nguyễn Huệ, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An
ĐT: (072) 3 829 311 • Fax: (072) 3 822 244
Nhà sản xuất: Công ty Cổ Phần Dược VACOPHARM
Km 1954, quốc lộ 1A, phường Tân Khánh, Thành Phố
Tân An, Tỉnh Long An www.vacopharm.com

Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc

R_x Thuốc bán theo đơn

VACOCIPDEX 500

Thành phần

Ciprofloxacin	500mg
(dưới dạng Ciprofloxacin.HCl)	555mg)
Tá dược v.đ	1 viên nén bao phim

(Polyvinyl pyrrolidon K30, Lactose, Talc, Magnesi stearat, Croscarmellose natri, Natri starch glycolat, Aerosil, Microcrystallin cellulose 101, Titan dioxyd, Hyproxypropyl methylcellulose 615, PEG 6000)

Quy cách đóng gói: kèm theo tờ hướng dẫn sử dụng thuốc

STT	Mô tả tóm tắt quy cách đóng gói
1	Ép vỉ, vỉ 10 viên, hộp 10 vỉ
2	Ép vỉ, vỉ 10 viên, hộp 20 vỉ
3	Ép vỉ, vỉ 10 viên, hộp 50 vỉ
4	Ép vỉ, vỉ 10 viên, hộp 100 vỉ
5	Ép vỉ, vỉ 20 viên, hộp 05 vỉ
6	Ép vỉ, vỉ 20 viên, hộp 10 vỉ
7	Ép vỉ, vỉ 20 viên, hộp 25 vỉ

STT	Mô tả tóm tắt quy cách đóng gói
8	Ép vỉ, vỉ 20 viên, hộp 50 vỉ
9	Đóng chai 100 viên
10	Đóng chai 200 viên
11	Đóng chai 250 viên
12	Đóng chai 500 viên
13	Đóng chai 1000 viên

Dược lực học

Ciprofloxacin là thuốc kháng sinh bán tổng hợp, có phổ kháng khuẩn rộng, thuộc nhóm quinolon, còn gọi là các chất ức chế DNA girase. Do ức chế enzym DNA girase, nên thuốc ngăn sự sao chép của chromosom khiến cho vi khuẩn không sinh sản được nhanh chóng. Ciprofloxacin có tác dụng tốt với các vi khuẩn kháng lại kháng sinh thuộc các nhóm khác (Aminoglycosid, Cephalosporin, Tetracyclin, Penicilline...) và được coi là một trong những thuốc có tác dụng mạnh nhất trong nhóm Fluoroquinolon.

Ciprofloxacin có phổ kháng khuẩn rất rộng, bao gồm phần lớn các mầm bệnh quan trọng. Phần lớn các vi khuẩn Gram âm, kể cả *Pseudomonas* và *Enterobacter* đều nhạy cảm với thuốc.

Các vi khuẩn gây bệnh đường ruột như *Salmonella*, *Shigella*, *Yersina* và *Vibrio cholerae* thường nhạy cảm cao. Tuy nhiên, với việc sử dụng ngày càng nhiều và lạm dụng thuốc, đã có báo cáo về tăng tỷ lệ kháng thuốc của *Salmonella*.

Các vi khuẩn gây bệnh đường hô hấp như *Haemophilus* và *Legionella* thường nhạy cảm, *Mycoplasma* và *Chlamydia* chỉ nhạy cảm vừa phải với thuốc.

Neisseria thường rất nhạy cảm với thuốc.

Nói chung, các vi khuẩn Gram dương (các chủng *Enterococcus*, *Staphylococcus*, *Streptococcus*, *Listeria monocytogenes*,...) kém nhạy cảm hơn. Ciprofloxacin không có tác dụng trên phần lớn vi khuẩn kỵ khí. Do cơ chế tác dụng đặc biệt của thuốc nên ciprofloxacin không có tác dụng chéo với các thuốc kháng sinh khác như aminoglycosid, cephalosporin, tetracyclin, penicilin,...

Dược động học

Ciprofloxacin hấp thu nhanh và dễ dàng ở ống tiêu hoá. Khi có thức ăn và các thuốc chống toan, hấp thu thuốc bị chậm lại nhưng không bị ảnh hưởng một cách đáng kể. Sau khi uống, nồng độ tối đa của Ciprofloxacin trong máu xuất hiện 1-2 giờ với khả dụng sinh học tuyệt đối là 70-80%.

Nửa đời trong huyết tương là khoảng 3,5 đến 4,5 giờ ở người bệnh có chức năng thận bình thường, thời gian này dài hơn ở người bệnh bị suy thận và ở người cao tuổi.

Thể tích phân bố của Ciprofloxacin rất lớn (2-3 lít/kg thể trọng) và do đó, lọc máu hay thẩm tách màng bụng chỉ rút đi một lượng nhỏ thuốc. Thuốc được phân bố rộng khắp và có nồng độ cao ở những nơi bị nhiễm khuẩn (các dịch cơ thể, các mô). Nồng độ trong mô thường cao hơn nồng độ trong huyết thanh, đặc biệt là ở các nhu mô, cơ, mật và tuyến tiền liệt. Nồng độ trong dịch bạch huyết và dịch ngoại bào cũng gần bằng nồng độ trong huyết thanh. Nồng độ thuốc trong nước bọt, nước mũi, đờm, dịch ổ bụng, da, và xương tủy có thấp hơn, nhưng vẫn ở mức độ thích hợp. Nếu màng não bình thường thì nồng độ thuốc trong dịch não tủy chỉ bằng 10% nồng độ trong huyết tương, nhưng khi màng não bị viêm, thì thuốc ngấm qua nhiều hơn. Ciprofloxacin đi qua nhau thai và bài tiết qua sữa mẹ. Trong mật cũng có nồng độ thuốc cao.

Khoảng 40-50% liều thuốc đào thải dưới dạng không đổi qua nước tiểu nhờ lọc ở cầu thận và bài tiết ở ống thận. Hai giờ đầu tiên sau khi uống liều 250mg, nồng độ ciprofloxacin trong nước tiểu có thể đạt tới trên 200mg/lít và sau 8-12 giờ là 30mg/lít. Các đường đào thải khác là chuyển hoá ở gan, bài xuất qua mật, và thải qua niêm mạc vào trong lòng ruột (đây là cơ chế đào thải bù trừ ở người bệnh bị suy thận nặng). Thuốc được đào thải hết trong vòng 24 giờ.

Chỉ định

Các bệnh nhiễm khuẩn nặng mà các thuốc kháng sinh thông thường không tác dụng để tránh phát triển các vi khuẩn kháng ciprofloxacin: viêm đường tiết niệu trên và dưới; viêm tuyến tiền liệt; viêm xương – tủy; viêm ruột vi khuẩn nặng; nhiễm khuẩn nặng mắc trong bệnh viện (nhiễm khuẩn huyết, người bị suy giảm miễn dịch).

Nhiễm khuẩn do vi khuẩn nhạy cảm.

Dự phòng bệnh não mô cầu và nhiễm khuẩn ở người suy giảm miễn dịch.

Liều dùng và cách dùng

Uống thuốc 2 giờ sau bữa ăn và uống với nhiều nước. Thời gian điều trị thường là 1-2 tuần, tùy thuộc vào loại nhiễm khuẩn và mức độ nặng nhẹ của bệnh.

Điều trị ciprofloxacin có thể cần phải tiếp tục trong 4 - 6 tuần hoặc lâu hơn trong các nhiễm khuẩn xương và khớp. Ía chảy nhiễm khuẩn thường điều trị trong 3 - 7 ngày hoặc có thể ngắn hơn.

Nhiễm khuẩn đường tiết niệu trên: 250-500mg/lần, ngày 2 lần. Lậu không biến chứng: 500mg, liều duy nhất. Viêm tuyến tiền liệt mạn tính: 500mg/lần, ngày 2 lần. Nhiễm khuẩn ở da, mô mềm, xương: 500-700mg/lần, ngày 2 lần.

Viêm ruột nhiễm khuẩn nặng: liều điều trị 500mg/lần, ngày 2 lần, liều dự phòng: 500mg/ngày.

Phòng các bệnh do não mô cầu: người lớn và trẻ trên 20kg: 500mg, liều duy nhất. Trẻ em dưới 20kg: 250mg, liều duy nhất hoặc 20mg/kg cân nặng.

Phòng nhiễm khuẩn Gram âm ở người bệnh bị suy giảm miễn dịch: 250-500mg/lần, ngày 2 lần.

Nhiễm khuẩn bệnh viện nặng, nhiễm khuẩn huyết, điều trị nhiễm khuẩn ở người bị bệnh suy giảm miễn dịch: 500-700mg/lần, ngày 2 lần.

Bệnh nhân suy thận: Độ thanh thải creatinin 31-60ml/phút: 500mg/lần, ngày 2 lần.

Độ thanh thải creatinin ≤ 30 ml/phút: 500mg/lần/ngày.

Chống chỉ định

Người có tiền sử quá mẫn với ciprofloxacin và các thuốc liên quan như acid nalidixic và các quinolon khác.

Phụ nữ có thai và cho con bú.

Thận trọng

Cần thận trọng khi dùng ciprofloxacin đối với người có tiền sử động kinh hay rối loạn hệ thần kinh trung ương, người bị suy chức năng gan hay chức năng thận, người thiếu glucose-6-phosphate dehydrogenase, người bị bệnh nhược cơ.

Dùng ciprofloxacin dài ngày có thể làm các vi khuẩn không nhạy cảm với thuốc phát triển quá mức. Nhất thiết phải theo dõi người bệnh và làm kháng sinh đồ thường xuyên để có biện pháp điều trị thích hợp theo kháng sinh đồ.

Ciprofloxacin có thể làm cho các xét nghiệm vi khuẩn *Mycobacterium tuberculosis* bị âm tính.

Ciprofloxacin có thể gây hoa mắt chóng mặt, đầu óc quay cuồng, ảnh hưởng đến việc điều khiển xe cộ hay vận hành máy móc.

Hạn chế dùng ciprofloxacin cho trẻ nhỏ và trẻ đang lớn (trên thực nghiệm, thuốc có gây thoái hóa sụn ở các khớp chịu trọng lực).

Phụ nữ có thai và cho con bú: không được dùng

Người lái xe và vận hành máy móc: không nên dùng vì thuốc có thể gây ra tác dụng không mong muốn như hoa mắt chóng mặt, đầu óc quay cuồng.

Tác dụng không mong muốn

Ciprofloxacin dung nạp tốt. Tác dụng phụ của thuốc chủ yếu là lên dạ dày-ruột, thần kinh trung ương và da.

Thường gặp: buồn nôn, nôn, tiêu chảy, đau bụng, tăng tạm thời nồng độ các transaminase.

Ít gặp: nhức đầu, sốt do thuốc, tăng bạch cầu ưa eosin, giảm bạch cầu lympho, giảm bạch cầu đa nhân, thiếu máu, giảm tiểu cầu, nhịp tim nhanh, kích động, rối loạn tiêu hóa, nổi ban, ngứa, đau ở các khớp, sưng khớp.

Hiếm gặp: phản ứng phản vệ hoặc dạng phản vệ, cơn co giật, lú lẫn, rối loạn tâm thần, hoang tưởng, mất ngủ, trầm cảm, rối loạn thị giác, thính giác, ù tai, rối loạn vị giác và khứu giác, tăng áp lực nội sọ, viêm đại tràng màng giả, hội chứng da-niêm mạc, viêm mạch, hội chứng Lyell, vàng da ứ mật, đau cơ, nhạy cảm với ánh sáng.

Thông báo cho Bác sĩ tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng.

Tương tác thuốc

Dùng đồng thời các thuốc chống viêm không steroid (Ibuprofen, Indomethacin...) sẽ làm tăng tác dụng phụ của Ciprofloxacin.

Dùng đồng thời thuốc chống toan có nhôm và magesi sẽ làm giảm nồng độ trong huyết thanh và giảm khả dụng sinh học của ciprofloxacin. Không nên uống đồng thời ciprofloxacin với các thuốc chống toan, cần uống thuốc xa nhau (nên uống thuốc chống toan 2 - 4 giờ trước khi uống ciprofloxacin) tuy cách này cũng không giải quyết triệt để được vấn đề.

Độ hấp thu ciprofloxacin có thể bị giảm đi một nửa nếu dùng đồng thời một số thuốc gây độc tế bào (cyclophosphamid, vincristin, doxorubicin, cytosin arabinosid, mitozantron).

Nếu dùng đồng thời didanosin, thì nồng độ ciprofloxacin bị giảm đi đáng kể. Nên uống ciprofloxacin trước khi dùng didanosin 2 giờ hoặc sau khi dùng didanosin 6 giờ.

Các chế phẩm có sắt (fumarat, gluconat, sulfat) làm giảm đáng kể sự hấp thu ciprofloxacin ở ruột. Các chế phẩm có kẽm ảnh hưởng ít hơn. Tránh dùng đồng thời ciprofloxacin với các chế phẩm có sắt hoặc kẽm hay uống các thứ thuốc này càng xa nhau càng tốt.

Uống đồng thời sucralfat sẽ làm giảm hấp thu ciprofloxacin một cách đáng kể. Nên cho uống kháng sinh 2 - 6 giờ trước khi uống sucralfat.

Uống ciprofloxacin đồng thời với theophylin có thể làm tăng nồng độ theophylin trong huyết thanh, gây ra các tác dụng phụ của theophylin. Cần kiểm tra nồng độ theophylin trong máu, và có thể giảm liều theophylin nếu buộc phải dùng 2 loại thuốc.

Ciprofloxacin và ciclosporin dùng đồng thời có thể gây tăng nhất thời creatinin huyết thanh. Nên kiểm tra creatinin huyết mỗi tuần 2 lần.

Probenecid làm giảm mức lọc cầu thận và giảm bài tiết ở ống thận, do đó làm giảm đào thải thuốc qua nước tiểu.

Warfarin phối hợp với ciprofloxacin có thể gây hạ prothrombin. Cần kiểm tra thường xuyên prothrombin huyết và điều chỉnh liều thuốc chống đông máu.

Quá liều và xử trí

Nếu uống phải một liều lớn, phải áp dụng những biện pháp sau: gây nôn, rửa dạ dày, lợi tiểu kết hợp điều trị hỗ trợ như truyền bù đủ dịch.

Hạn dùng, bảo quản, tiêu chuẩn áp dụng

- Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất
- Bảo quản: nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C.
- Tiêu chuẩn áp dụng: ĐCVN 4.

Để xa tầm tay trẻ em.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến Bác sĩ.
Thuốc này chỉ dùng theo đơn của Bác sĩ.

Công ty cổ phần Dược VACOPHARM
59 Nguyễn Huệ, Phường 1, Thành phố Tân An, Tỉnh Long An.
Điện thoại: (072) 3826111-3829311
Nhà sản xuất: Công ty Cổ phần Dược VACOPHARM
km 1954, Quốc lộ 1A, Phường Tân Khánh, Thành phố Tân An, Tỉnh Long An

Long An, ngày 19 tháng 3 năm 2015

K.T. Tổng Giám đốc Công ty

Phó Tổng Giám đốc



KS. Phan Thị Minh Thư



TUQ CỤC TRƯỞNG
P. TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Thị Thu Thủy

